

**KẾ HOẠCH  
Rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/3/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch số 09/KH- UBND ngày 06/01/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh về rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023, Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2023 của UBND xã Vĩnh Thủy về công tác tư pháp năm 2023, UBND xã Vĩnh Thủy ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2023 trên địa bàn xã Vĩnh Thủy như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Đảm bảo triển khai thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã đúng quy định, thống nhất, đồng bộ và đạt hiệu quả cao; góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thể chế trên địa bàn huyện;
- Kịp thời phát hiện những văn bản có nội dung trái với pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 143, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Hoạt động hệ thống hóa văn bản thông qua việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản sẽ giúp công tác xây dựng, áp dụng, thi hành pháp luật được hiệu quả, thuận tiện, tăng cường tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật; cập nhật kịp thời thông tin của văn bản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

**2. Yêu cầu**

- Việc rà soát, được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong hoạt động rà soát văn bản quy phạm pháp luật;
- Không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; việc rà soát phải tuân thủ theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP;
- Xử lý, kiến nghị xử lý kịp thời kết quả rà soát.

- Hoạt động hệ thống hóa văn bản cần đáp ứng một số yêu cầu cơ bản như sau:
  - + Tập hợp đầy đủ văn bản thuộc đối tượng hệ thống hoá và kết quả rà soát văn bản
  - + Tuân thủ trình tự thực hiện hệ thống hóa theo quy định tại Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP);
  - + Kịp thời công bố tập hệ thống hóa văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản thể hiện kết quả hệ thống hóa văn bản.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Phạm vi, đối tượng văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, hệ thống hóa.**

- Rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã trấn ban hành, còn hiệu lực ngay khi có căn cứ rà soát. Trong đó cần chú trọng các nội dung sau:
  - + Các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình;
  - + Văn bản QPPL của UBND xã về ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở địa phương;
  - + Chủ động rà soát khi văn bản là căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương có sự thay đổi và biến động; tổ chức rà soát các văn bản chuyên đề, lĩnh vực khi có yêu cầu của UBND huyện hoặc cơ quan cấp trên quản lý theo ngành, lĩnh vực.

- Về đối tượng văn bản hệ thống hóa: Được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), bao gồm: Các văn bản trong Tập hệ thống hoá của kỳ hệ thống hoá 2014-2018 và các văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hoá 2019-202.

### **2. Nội dung công việc**

#### ***a. Về rà soát văn bản quy phạm pháp luật***

- Tổ chức thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật đúng theo quy định tại Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP;

- Báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành năm 2023;

- Lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần để công bố định kỳ theo quy định;

#### ***b. Về hệ thống hóa văn bản kỳ 2019 - 2023***

-Tập hợp văn bản và kết quả rà soát văn bản để hệ thống hóa: Tập hợp kết quả rà soát văn bản các năm 2019, 2020,2021,2022 và 2023;

-Tổ chức kiểm tra lại kết quả rà soát văn bản và rà soát bổ sung (nếu có văn bản cần rà soát);

- Xác định văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa;
- Lập các danh mục văn bản: Lập 04 danh mục văn bản hệ thống hóa;
- Sắp xếp các văn bản còn hiệu lực thành Tập hệ thống hóa văn bản;
- Công bố, công khai kết quả hệ thống hóa văn bản: Ban hành quyết định và công khai trên trang thông tin xã.

### **3. Trách nhiệm thực hiện**

#### ***a. Chủ trì thực hiện***

- Hội đồng nhân dân, Ban pháp chế HĐND; Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm rà soát theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 139, Nghị định 34/2016/NĐ-CP;

- Chủ tịch UBND, Văn phòng Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân và các bộ phận chuyên môn liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cùng cấp có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành mình.

#### ***b. Phối hợp thực hiện***

**4. Ban pháp chế Hội đồng nhân dân xã và các ban ngành, đoàn thể có liên quan Thời gian thực hiện**

Thường xuyên, trong năm 2023.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã, các ngành khác đã chủ trì soạn thảo văn bản của HĐND, UBND xã**

Có trách nhiệm chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan và Ban pháp chế Hội đồng nhân dân xã để thực hiện rà soát, hệ thống hóa các văn bản của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý.

#### **2. Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã**

Chịu trách nhiệm tổ chức rà soát văn bản do HĐND, UBND xã, thị trấn ban hành; công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của UBND xã.

#### **3. Tư pháp xã**

Có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát văn bản chung của HĐND, UBND xã; tham mưu cho Chủ tịch UBND xã công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của đơn vị mình. Tham mưu cho UBND xã xây dựng báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL, báo cáo UBND huyện Vĩnh Linh theo quy định.

#### **4. Chế độ báo cáo**

-Nội dung báo cáo: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

-Thời điểm chốt số liệu báo cáo: Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 15/11/2023

-Thời hạn nộp báo cáo: Văn phòng HĐND, UBND xã gửi báo cáo về bộ phận Tư pháp xã trước ngày 16/11/2023.

-Thời gian hoàn thành việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản chậm nhất là ngày 31/12/2023.

#### **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện rà soát văn bản do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị. Nội dung chi và mức chi cho công tác này được thực hiện theo Nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND các cấp.

Trên đây là kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023, đề nghị các bộ phận chuyên môn phối hợp với Ban pháp chế HĐND; Văn phòng HĐND, UBND xã nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này ./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Tư pháp huyện Vĩnh Linh;
- Đảng ủy, TT HĐND- UBND;
- Ban pháp chế HĐND;
- Ban tư pháp – Văn phòng UB;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Chiến**

